TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LỮ
TỈNH HƯNG YÊN

Số: 35/2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiên Lữ, ngày 16 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 151/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Hồng Đ, sinh năm 1974.

Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1974.

Đều có địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Trần Hồng Kh, sinh ngày 04/8/1999 là con anh Đ, chị T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hồng Đ và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Hồng Đ và chị Trần Thị T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Hồng Kh, sinh ngày 04/8/1999 đã đủ 18 tuổi thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ, công sức, ruộng cấy: Anh Đ, chị T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn anh Trần Hồng Đ tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Đ đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0000513 ngày 23 tháng 12 năm

2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ. Hoàn trả lại anh Đ 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- UBND xã T(GCNKH số 25/1996 ngày 23/10/1996);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang